

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định mức chi phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn  
trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 112/2010/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 7 năm 2010 của Bộ Tài chính và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2010” ban hành theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư liên tịch số 128/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 09 tháng 8 năm 2012 Bộ Tài chính và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 112/2010/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 7 năm 2010 của Bộ Tài chính và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội,

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3213/TTr-STC ngày 11 tháng 12 năm 2014 và Báo cáo thẩm định số 1003/BC-STP ngày 25 tháng 9 năm 2014 của Sở Tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định mức chi phí đào tạo nghề trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 03 tháng cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế như sau:

1. Định mức chi phí đào tạo:

a) Theo nhóm nghề

Đơn vị tính: đồng /học viên/tháng

TT	Nhóm nghề	Dạy nghề cố định	Dạy nghề lưu động	
			Từ 05 km đến dưới 30 km	Từ 30 km trở lên
1	Kỹ thuật	550.000	700.000	800.000
2	Nông nghiệp	400.000	450.000	550.000
3	Thủ công, Mỹ nghệ, Dịch vụ	400.000	450.000	550.000

b) Theo nghề:

- Bồi dưỡng nghiệp vụ thuyền trưởng, máy trưởng, thuyền viên tàu cá hạng nhỏ áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 là: 1.200.000đ/học viên/khóa học.

2. Định mức chi phí tại Quyết định này là mức tối đa để lập dự toán các khoá đào tạo sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 3 tháng cho lao động nông thôn, các cơ sở đào tạo căn cứ mức chi và nội dung chi thực tế để thanh toán nhưng không vượt quá định mức chi phí tối đa. Định mức chi phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn không bao gồm hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại cho học viên là đối tượng chính sách và đối tượng hộ nghèo.

3. Các nội dung không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định tại Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư liên tịch số 112/2010/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/7/2010 và Thông tư liên tịch số 128/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 09/8/2012 của Bộ Tài chính và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1469/QĐ-UBND ngày 14/8/2012 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành quy định mức chi phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn, người nghèo từ năm 2012.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, các thị xã, thành phố Huế và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Báo Thừa Thiên Huế;
- Lưu: VT, TC, XH



**Nguyễn Dung**